TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NG** **TỈNH K**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:35/2021/QĐST – HNGĐ	*Ng, ngày 28 tháng 9 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG TỈNH K

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 101/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Nguyễn Trung Th; Sinh năm 1976 và chị Hoàng Thị Ng; Sinh năm 1978; Cùng địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn Th, xã Đ, huyện Ng, tỉnh K.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trung Th và chị Hoàng Thị Ng thỏa thuận: Thuận tình ly hôn được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 9 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[2] Về con chung : Anh Nguyễn Trung Th và chị Hoàng Thị Ng có hai con chung tên là Nguyễn Ngọc A; Sinh năm 1997, đã có gia đình riêng, trưởng thành và tự lập được, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Con thứ hai là Nguyễn Việt H; Sinh ngày 19/8/2006. Anh Nguyễn Trung Th nuôi con là là Nguyễn Việt H cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Trung Th và chị Hoàng Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Hoàng Thị Ng nhận nộp toàn bộ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm cho cả chị Ng và anh Th theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân : Anh Nguyễn Trung Th và chị Hoàng Thị Ng thuận tình ly hôn. Hôn nhân của anh Nguyễn Trung Th và chị Hoàng Thị Ng chấm dứt kể từ ngày ban hành quyết định này (28 - 9 - 2021)

- Về con chung: Anh Nguyễn Trung Th và chị Hoàng Thị Ng có hai con chung tên là Nguyễn Ngọc A; Sinh năm 1997, đã có gia đình riêng, trưởng thành và tự lập được, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Con thứ hai là Nguyễn Việt H; Sinh ngày 19/8/2006. Anh Nguyễn Trung Th được trực tiếp nuôi con là là Nguyễn Việt H cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con; Các bên có quyền thay đổi người nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng đối với bên không trực tiếp nuôi con theo quy định pháp luật.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Căn cứ Điều 144, 149 của Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng khoản 1, 3 Điều 37 và danh mục án phí của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Chị Hoàng Thị Ng nhận nộp toàn bộ tiền lệ phí Tòa án, nên chị Ng phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước. Chị Hoàng Thị Ng được chuyển tiền tạm ứng lệ phí sang tiền lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0002777 ngày 16 – 9 - 2021 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng, tỉnh Kon Tum.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu
- VKSND huyện; THADS huyện
- UBND xã H (nơi đăng ký kết hôn).
- TAND tỉnh K.
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Kim Oanh